TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 84/2017/QĐST- HNGĐ

Bình Tân, ngày 18 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số:100/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2017 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1991 địa chỉ số 32/53/82, đường HVC, phường PT, quận TP, Thành Phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Chị Lê Thị Mỹ T, sinh năm 1991 nơi cư trú Ấp T, xã TL, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Ngọc N và Chị Lê Thị Mỹ T

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc N và Chị Lê Thị Mỹ T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc N và Chị Lê Thị Mỹ T thỏa thuận thống nhất giao cháu Nguyễn Lê Gia B, sinh ngày 10 tháng 3 năm 2012 cho chị Lê Thị Mỹ T tiếp tục nuôi dưỡng, anh Nguyễn Ngọc N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ sau khi ly hôn đối với việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo Điều 81,82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Ngọc N và Chị Lê Thị Mỹ T thỏa thuận thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***** Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Nguyễn Ngọc N và Chị Lê Thị Mỹ T thỏa thuận thống nhất anh N đồng ý nộp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu số 0011790 ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân. Vậy anh Nguyễn Ngọc N còn nhận lại số tiền 150.000đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng) tại chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hánh án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Hồng Diễm

Nơi nhận:
- TANDT. Vĩnh Long;
- VKSNDH. Bình Tân;
- Chi cục THADSH. Bình Tân;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.